

TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN VÀ CUNG CẤP MÁU TẠI BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC TRONG 2 NĂM (2012-2013)

Đào Ngọc Tuyền¹, Nguyễn Thị Tuyết Thu¹, Trương Thị Kim Dung¹

TÓM TẮT

Mục tiêu: Khảo sát tình hình tiếp nhận và sử dụng máu trong 02 năm tại Bệnh viện Truyền máu Huyết học (BV.TMHH).

Phương pháp: Thống kê hồi cứu và mô tả cắt ngang.

Kết quả: Số lượng máu thu nhận từ 2012-2013 tăng 1,04 lần trong đó chủ yếu là nguồn hiến máu tình nguyện từ 99,91%- 99,96%. Nguồn hiến máu có thù lao có tỉ lệ thấp không đáng kể. Số lượng máu thu gom phần lớn đáp ứng nhu cầu trong cấp cứu và điều trị. Lượng máu sử dụng năm sau cao hơn năm trước (tăng 9.834 đơn vị). Tỉ lệ sử dụng khối hồng cầu đạt 99,9%, máu toàn phần giảm còn 0,1%. Các chế phẩm TCDĐ, TC pool, KTL, HTĐL được sử dụng tăng dần.

Kết luận: Tại Bệnh viện Truyền máu Huyết học, lượng máu tiếp nhận ngày càng tăng, nguồn tiếp nhận chủ yếu là nguồn tình nguyện. Lượng máu tiếp nhận đảm bảo phần lớn nhu cầu sử dụng máu trong cấp cứu và điều trị. Khối hồng cầu có xu hướng sử dụng tăng dần theo các năm.

Từ khóa: Tiếp nhận và cung cấp máu .

ABSTRACT

THE SITUATION OF BLOOD COLLECTION AND SUPPLY IN HOSPITAL OF HEMATOLOGY AND BLOOD TRANSFUSION IN 2012-2013

Dao Ngoc Tuyen¹, Nguyen Thi Tuyen Thu¹, Truong Thi Kim Dung¹

Objective: To investigate the situation of blood collection and use in the Hospital of Hematology and Blood Transfusion in 2012-2013

Methods: The retrospective and cross - sectional study design were used

Results: The amount of blood received in 2013 increased by 4% compared to the previous year, 2012. The majority was from voluntary blood donors: 99.91% in 2012 and 99.96% 2013. The amount of blood used in 2013 was larger than that used in 2012 (up 9834 units). Of the blood products used, 99,9% were packed red blood cells, and only 0.1% was whole blood. Use of fresh frozen plasma, platelet concentrate, apheresis platelet was increasing.

Conclusion: The amount of blood received in Hospital of Blood Transfusion and Hematology was increasing, and mainly from voluntary blood donation. The amount of blood received met the need for patients in emergency and non-emergency treatment. Use of red cells only was increasing over time.

Key words: collection and use of blood

1. Bệnh viện Truyền máu Huyết học
Tp HCM

- Ngày nhận bài (received): 10/11/2014; Ngày phản biện (revised): 15/11/2014;
- Ngày đăng bài (accepted): 29/11/2014
- Người phản biện: TS Trần Thừa Nguyên; BSKII Nguyễn Thị Hồng Hạnh;
- Người phản hồi (corresponding author): Đào Ngọc Tuyền
- Email: daongoctuyen77@yahoo.com.vn; ĐT: 0942960965

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh viện Truyền máu Huyết học cung cấp máu cho trên 90 bệnh viện trong thành phố và các tỉnh lân cận, tiếp nhận máu toàn phần từ người hiến máu tình nguyện tại bệnh viện và Hội Chữ thập đỏ TP.HCM, ngoài ra còn có nguồn hiến máu người thân nhằm đảm bảo cung cấp máu kịp thời cho điều trị và cấp cứu.

Ngoài việc đảm bảo đủ số lượng, bệnh viện còn phải đảm bảo chất lượng máu và các chế phẩm máu cho các đơn vị sử dụng, nhằm đảm bảo an toàn truyền máu.

Để công tác cung cấp máu đảm bảo kịp thời, chủ động và hiệu quả trong điều trị chúng tôi tiến hành đề tài này nhằm mục tiêu: Khảo sát tình hình tiếp nhận và sử dụng máu trong 02 năm (2012- 2013) tại Bệnh viện Truyền máu Huyết học Tp. HCM.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu:

Các đơn vị máu được thu nhập tại bệnh viện hoặc được chuyển từ trung tâm hiến máu nhân đạo Hội Chữ thập đỏ TP. HCM trong 02 năm (2012- 2013).

2.2. Phương pháp nghiên cứu:

Sử dụng phương pháp hồi cứu các số liệu tại BV.TMHH

Các đơn vị máu được sàng lọc, điều chế, tia xạ và cấp phát cho các bệnh viện trong thành phố [3].

Cung cấp máu và các chế phẩm máu: Máu toàn phần, khối hồng cầu, hồng cầu rửa, tiểu cầu đậm đặc Pool, tiểu cầu đậm đặc chiết tách từ máy, huyết tương tươi đông lạnh, chế phẩm tủa lạnh, khối hồng cầu tia xạ,...[6].

Xử lý số liệu: thống kê y học.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Tình hình tiếp nhận máu

Bảng 3.1: Số lượng máu thu gom năm 2012 và 2013

Nguồn		2012	2013
Tình nguyện	n	219 664	228 331,5
	%	99,91	99,96
Thù lao	n	16,5	12
	%	0,01	0,01
Người thân	n	175,5	78,5
	%	0,08	0,03
Tổng		219 856	228 422

Bảng 3.2: Số lượng máu tiếp nhận theo thể tích 2012-2013

Nguồn		250ml	350ml	450ml	Tổng cộng
2012	n	68157	132428	19096	219681
	%	31,03	60,28	8,69	100
2013	n	72.099	135.425	20.820	228.344
	%	31,57	59,31	9,12	100
		p >0,05	p >0,05	p >0,05	

3.2. Tình hình cung cấp máu và các chế phẩm máu

Bảng 3.3: Tình hình sử dụng máu và các chế phẩm máu 2012-2013

Các thành phần máu		2012	2013
Máu toàn phần	n	1.232	210
	%	0,34	0,05
Khối hồng cầu	n	205.907	216.762
	%	57,16	56,30
Hồng cầu rửa	n	639	865
	%	0,18	0,22
Hồng cầu đông lạnh	n	229	30
	%	0,06	0,01
Hồng cầu tia xạ	n	919,5	259
	%	0,26	0,07
TC đậm đặc	n	74.660	84.332
	%	20,73	21,90
TC Pool	n	10.645	10.587
	%	2,96	2,75
Huyết tương đông lạnh	n	29.560	30.312
	%	8,21	7,87
Kết tủa lạnh	n	37.584	41.950
	%	10,43	10,90
Tổng cộng (đơn vị)		360.226	385.018

Bảng 3.4: Cung cấp máu toàn phần và khối hồng cầu 2012-2013

Các thành phần máu		2012	2013
Máu toàn phần	n	1.232	210
	%	0,59	0,1
Khối hồng cầu	n	205.907	216.762
	%	99,41	99,9
Tổng cộng (đơn vị)		207.138	216.972

IV. BÀN LUẬN

4.1. Tình hình tiếp nhận máu

Theo kết quả bảng 3.1, tại Bệnh viện Truyền máu Huyết học lượng máu tiếp nhận ngày càng tăng từ 219.856 đơn vị năm 2012 lên đến 228.422 đơn vị

năm 2013 (tăng 1,04 lần). So với năm 2002, số lượng máu tiếp nhận là 70.214 đơn vị thì số lượng tăng 3,25 lần [4]. So với năm 2011, bệnh viện tiếp nhận 193.439 đơn vị thì số lượng máu tăng 1,18 lần [5]. So tỉ lệ năm 2012 và năm 2002 thì tỉ lệ tăng 3,13 lần.

Điều này cho thấy sự tiếp nhận máu tại bệnh viện trong 10 năm qua tăng lên rất rõ rệt.

Bên cạnh đó, nguồn máu tình nguyện là nguồn tiếp nhận chủ yếu (99,91%- 99,96%), nguồn thù lao đã được xóa bỏ, có 1 số ít đơn vị máu được lấy do người hiến không đủ tiêu chuẩn để hiến tiểu cầu. Nguồn hiến máu người thân chỉ có tính tạm thời trong những tháng thiếu máu (lễ, tết...) nguồn tình nguyện không đáp ứng đủ nhu cầu thì nguồn hiến máu người thân mới được duy trì. Sự chuyển đổi quan trọng này đem đến chất lượng máu tốt hơn và mang lại ý nghĩa thực tiễn và khoa học. Đây cũng là chính sách xóa bỏ hiến máu có thù lao tại bệnh viện Truyền máu Huyết học.

Từ kết quả bảng 3.2, tỉ lệ số lượng máu được tiếp nhận có thể tích 350ml và 450ml chiếm gần 70% và đáp ứng thuận tiện cho điều chế các thành phần máu, giảm chi phí xét nghiệm và giảm nguy cơ truyền máu cho bệnh nhân. Đây là điều đáng được quan tâm hàng đầu, tiếp tục duy trì và càng tiến xa hơn nữa, góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước mà lại an toàn.

4.2. Tình hình cung cấp máu và các chế phẩm máu

Theo tác giả Trương Thị Kim Dung: số lượng đơn vị máu toàn phần được sử dụng vào năm 2003 là 36.377 khi so sánh với thời điểm hiện tại thì đã giảm hơn 150 lần (chỉ còn sử dụng 210 đơn vị máu toàn phần). Ngược lại, số lượng khối hồng cầu được sử dụng hiện tại cao gấp 10,1 lần so với năm 2003 (216.762 đơn vị so với 21.356 đơn vị); số lượng tiểu cầu đậm đặc cũng tăng 16,3 lần so với năm 2003 (84.332 đơn vị so với 5.179 đơn vị) [4].

Điều này, chứng tỏ rằng: Các bệnh viện trong

thành phố sử dụng máu và các chế phẩm máu ngày càng nhiều, bao trùm tất cả các chế phẩm, tỉ lệ năm sau cao hơn năm trước. Bên cạnh đó, do khoa học phát triển, kỹ thuật hiện đại cũng như việc sử dụng hoá chất trong điều trị ung thư có hiệu quả đặc biệt là ung thư máu, trong điều trị Nội, Ngoại, Sản khoa... cũng góp phần làm tăng nhu cầu sử dụng của tiểu cầu đậm đặc. Tiểu cầu Pool điều chế từ túi máu mới được triển khai mạnh vào năm 2010 và đang từng bước tiến xa hơn nữa.

Theo kết quả bảng 3.4, năm 2012 khi chưa có thu phí thì số lượng sử dụng là 229 đơn vị, năm 2013 bắt đầu thu phí thì chỉ còn 30 đơn vị. Đây là nguồn máu hiếm RhD (-) nếu được bảo hiểm chi trả chi phí thì nhu cầu sử dụng sẽ nhiều hơn. Hồng cầu đông lạnh ngày càng được sử dụng rộng rãi nhưng do chi phí quá cao nên vẫn còn hạn chế sử dụng.

Khối hồng cầu tia xạ sử dụng trong 2 năm là 1.179 được triển khai vào năm 2011 và đang từng bước tiến xa hơn.

Việc sử dụng huyết tương tươi đông lạnh, kết tủa lạnh thì không có biến đổi lớn trong năm do sản phẩm này có những chỉ định đặc hiệu đối với một số bệnh nhất định.

V. KẾT LUẬN

- Nguồn tiếp nhận máu tình nguyện chiếm 99,96%.
- Tỉ lệ số lượng máu được tiếp nhận có thể tích 350ml và 450ml chiếm gần 70%.
- Số lượng khối hồng cầu và tiểu cầu được sử dụng lần lượt là 216.762 và 84.332 đơn vị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Bé (1997), *Huyết học lâm sàng*, Nhà xuất bản Y học.
2. Trần Văn Bé (1999), *Tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng*, Nhà xuất bản Y học.
3. Bộ Y tế (2013), *Hướng dẫn hoạt động truyền máu*, Thông tư 26/2013/ BYT
4. Trương Thị Kim Dung (2008), "Tình hình thu nhận và cung cấp máu tại TP.HCM từ 2001- 2007", *Tạp chí Y Học*, 2(344), tr. 569- 574.
5. Đào Ngọc Tuyền (2012), "Tình hình tiếp nhận và cung cấp máu tại Bệnh viện Truyền Máu Huyết Học trong 05 năm 2007-2011", *Tạp chí Y học*, số đặc biệt (396), tr. 242- 249.
6. Robert G.Westphal (2001), *Handbook of transfusion medicine product*